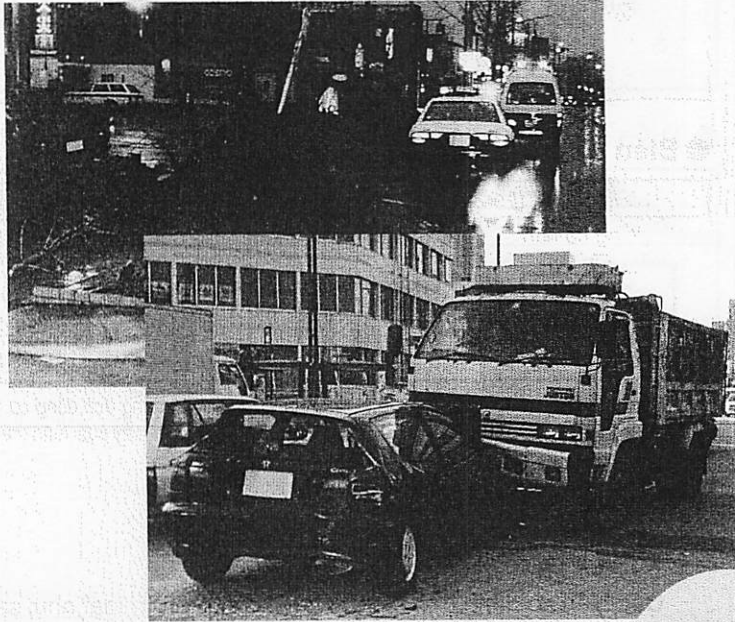


Giai Đoạn 2

Bài Học 15

Chuẩn Bị Cho Chủ Sở Hữu Ô Tô và Hệ Thống Bảo Hiểm



Quan Điểm

Hãy giả định rằng bạn đã gây ra một vụ tai nạn giao thông.

Người lái chiếc xe kia bị thương và sẽ bị khuyết tật vĩnh viễn. Trong trường hợp này, bạn nghĩ điều gì sẽ là cách tốt nhất để bù đắp cho người kia và gia đình của họ vì những gì bạn đã gây ra?

Nếu vụ tai nạn bạn gây ra dẫn đến cái chết của một người, điều đó không có gì lạ khi số tiền bồi thường vượt quá 100 triệu yên. Bạn có khoản tiền đó trong ngân hàng không? Bạn phải hy sinh cái gì vì điều đó?

▶▶▶ Xem phân tích ở trang 306.

1 Đăng Ký Ô Tô (Thông Báo) và Kiểm Định

1 Đăng Ký Ô Tô

Ô tô (không bao gồm thiết bị chuyên dụng hạng nhẹ và xe máy thông thường có dung tích động cơ từ 125 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 1,00 kW trở xuống) phải được đăng ký (bằng thông báo) và mang biển số (biển số xe).

● Biển Số của Xe Bốn Bánh

Trên 660 cc		Từ 660 cc trở xuống	
Sử dụng cá nhân	Sử dụng thương mại	Sử dụng cá nhân	Sử dụng thương mại

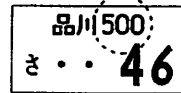
● Biển Số của Xe Hai Bánh

Trên 250 cc		Trên 125 cc, từ 250 cc trở xuống	
Sử dụng cá nhân	Sử dụng thương mại	Sử dụng cá nhân	Sử dụng thương mại

Lưu ý: Thiết bị chuyên dụng hạng nhẹ, xe máy thông thường có dung tích động cơ từ 125 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 1,00 kW trở xuống và xe đạp máy phải tuân theo các quy định khác nhau.

Điểm

Số Hạng Biển Số và Loại Ô Tô



Các biển số dành cho xe bốn bánh được phân loại như sau, theo loại ô tô.

Số Hạng Biển Số	Phân Loại Ô Tô
1,10-19,100-199,10A-19Z,1A0-1Z9,1AA-1ZZ	Xe tải (trên 2000cc)
2,20-29,200-299,20A-29Z,2A0-2Z9,2AA-2ZZ	Xe chở khách có sức chứa từ 11 hành khách trở lên
3,30-39,300-399,30A-39Z,3A0-3Z9,3AA-3ZZ	Xe chở khách có sức chứa từ 10 hành khách trở xuống (trên 2000cc)
4,40-49,400-499,40A-49Z,4A0-4Z9,4AA-4ZZ	Xe tải (trên 660cc đến 2000cc trở xuống)
6,60-69,600-699,60A-69Z,6A0-6Z9,6AA-6ZZ	
40-49,400-499,600-699,40A-49Z,60A-69Z,4A0-4Z9,6A0-6Z9,4AA-4ZZ,6AA-6ZZ	Xe tải (trên 50cc, từ 660cc trở xuống)
5,50-59,500-599,50A-59Z,5A0-5Z9,5AA-5ZZ	Xe chở khách (trên 660cc đến 2000cc trở xuống)
7,70-79,700-799,70A-79Z,7A0-7Z9,7AA-7ZZ	
50-59,500-599,700-799,50A-59Z,70A-79Z,5A0-5Z9,7A0-7Z9,5AA-5ZZ,7AA-7ZZ	Xe chở khách (trên 50cc, từ 660cc trở xuống)
8,80-89,800-899,80A-89Z,8A0-8Z9,8AA-8ZZ	Xe chuyên dụng (xe phun nước, xe quảng cáo, xe thực hành tại trường lái xe, xe tang, v.v.)
9,90-99,900-999,90A-99Z,9A0-9Z9,9AA-9ZZ	Thiết bị hạng nặng đặc biệt
0,00-09,000-099,00A-09Z,0A0-0Z9,0AA-0ZZ	Thiết bị hạng nặng đặc biệt (thiết bị cho kiến trúc)

Lưu ý: Những hạng mục này có thể không áp dụng cho bạn tùy thuộc vào kích thước phương tiện của bạn. Xe máy cỡ lớn và xe máy thông thường (trên 250cc) không có số hạng. Số hạng đối với xe máy thông thường trên 125cc và từ 250cc trở xuống bắt đầu bằng số "1".

2 Kiểm Định Ô Tô

(1) Nhiệm Vụ Đưa Ô Tô Đi Kiểm Định

Mỗi ô tô (không bao gồm ô tô nhỏ gọn, được loại trừ không phải kiểm định¹ và thiết bị chuyên dụng hạng nhẹ) phải trải qua kiểm định an toàn bắt buộc (“độ rung lắc”) sau mỗi khoảng thời gian cố định và phải nhận được **giấy chứng nhận kiểm định phương tiện cơ giới** trước khi có thể lái.

Điểm

Thời Gian Kiểm Định (Độ Rung Lắc) -- Phương tiện chính --

Ô tô được kiểm định hàng năm	Ô tô được kiểm định hai năm một lần
<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng thương mại Ô tô (không bao gồm các loại xe có tổng dung tích từ 660cc trở xuống và xe máy cỡ lớn và xe máy thông thường) Sử dụng cá nhân ① Xe tải thông thường (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) ② Ô tô chở khách có sức chứa từ 11 hành khách trở lên • Xe cho thuê (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng cá nhân ① Ô tô chở khách có sức chứa từ 10 hành khách trở xuống ② Xe tải thông thường từ 660cc trở xuống ③ Xe máy cỡ lớn ④ Xe máy thông thường (không bao gồm xe từ 250cc trở xuống) • Xe cho thuê (từ 660cc trở xuống)

Lưu ý: Trong số những chiếc ô tô được kiểm định hai năm một lần, lần kiểm tra bắt buộc đầu tiên là vào năm thứ ba đối với xe máy mới và ô tô chở khách tư nhân (giới hạn tổng trọng lượng dưới 8 tấn).

(2) Nhãn Dán Kiểm Định

Khi một chiếc ô tô vượt qua đợt kiểm định, chiếc ô tô đó sẽ được cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện và nhãn dán kiểm định. **Nhãn dán kiểm định** phải được hiển thị bằng cách dán vào mặt trong của kính chắn gió phía trước² để có thể dễ dàng nhìn thấy từ phía trước.

Nhãn dán kiểm định cho biết **tháng** (và năm) **kiểm định tiếp theo**.

Nhãn Dán Kiểm Định dành cho
Xe Bốn Bánh (lớn hơn 660cc)
và Xe Hai Bánh



Nhãn Dán Kiểm Định dành cho
Phương Tiện Cơ Giới Thông
Thường Từ 660cc Trở Xuống



“3” biểu thị năm hết hạn giấy chứng nhận kiểm định và số “11” biểu thị tháng trong nhãn dán kiểm định.

3 Giấy Chứng Nhận Kiểm Định Phương Tiện Cơ Giới và Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Trách Nhiệm Bắt Buộc Của Chủ Xe Ô Tô

Ô tô yêu cầu kiểm định phải có **giấy chứng nhận kiểm định phương tiện cơ giới hợp lệ** và **giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô** (CALI hoặc “jibaiseki hoken”) hoặc **giấy chứng nhận bảo hiểm hệ thống hỗ trợ lẫn nhau** (“sekinin kyosai”)³.

Ô tô không được kiểm định và xe đạp máy không được lái nếu không có bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm hệ thống hỗ trợ lẫn nhau.

Trước khi lái xe ô tô hoặc xe đạp máy, hãy xác nhận rằng phương tiện được đài thọ bởi bảo hiểm đó và thời hạn hiệu lực chưa hết hạn.

Luật RTV 38, 61,
62, 66
Quy Định Thi Hành
Luật RTV 37-3

15

Chuẩn Bị Cho Chủ Sở Hữu Ô Tô và Hệ Thống Bảo Hiểm

*1 Ô tô nhỏ gọn không cần kiểm định...

Đề cập đến xe máy có dung tích động cơ từ 250 cc trở xuống và các phương tiện có dung tích động cơ từ 660 cc trở xuống sử dụng bánh xích hoặc bánh di chuyển trên tuyết.

*2 Xe hai bánh, v.v .

Đối với các phương tiện không có bu lông lái hoặc kính chắn gió phía trước, chẳng hạn như xe máy cỡ lớn và thông thường, biểu tượng phải được dán vào biển số xe ở phía sau xe, ở góc trên bên trái để có thể dễ dàng nhìn thấy.

Gợi Ý Nhanh

Nhãn Dán Bảo Hiểm

Các ô tô nhỏ gọn không cần kiểm định và xe đạp máy được yêu cầu phải hiển thị “nhãn dán bảo hiểm” cho thấy rằng phương tiện được đài thọ bởi bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô.



Lưu ý:
Màu sắc của nhãn dán này thay đổi từ năm này sang năm khác theo thứ tự sau: xanh dương, cam, tím, vàng-lục, đỏ, vàng, xanh lục.

Luật RTV 66 I
Luật MVDI 8, 9-5

*3 Hệ thống hỗ trợ lẫn nhau...

Đề cập đến hỗ trợ lẫn nhau về trách nhiệm pháp lý bắt buộc của ô tô, phục vụ cùng một mục đích như bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô và được cung cấp bởi các tổ chức như hiệp hội nông nghiệp và hợp tác xã tiêu dùng.

4 Kiểm Định Định Kỳ

Người sử dụng ô tô (không bao gồm xe máy thông thường có dung tích động cơ từ 125 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 1,00 kW trở xuống và thiết bị chuyên dụng hạng nhẹ) phải đưa ô tô đi **kiểm định định kỳ** tại thời điểm được chỉ định theo loại và mục đích sử dụng ô tô và phải thực hiện các sửa chữa cần thiết theo yêu cầu.

Thời Gian	Mục Đích Sử Dụng	Loại
3 tháng một lần	Cá Nhân	1. Xe tải thông thường có tổng trọng lượng từ 8 tấn trở lên 2. Xe có sức chứa từ 11 hành khách trở lên 3. Xe chuyên dụng có tổng trọng lượng từ 8 tấn trở lên
	Thương Mại	1. Phương tiện cơ giới (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống và xe máy thông thường và cỡ lớn)
6 tháng một lần	Cho Thuê	1. Phương tiện cơ giới có sức chứa từ 11 hành khách trở lên 2. Xe tải thông thường (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 3. Xe buýt trường mẫu giáo (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 4. Xe cơ giới ba bánh 5. Xe chuyên dụng (không bao gồm xe từ 600cc trở xuống) 6. Thiết bị hạng nặng đặc biệt 7. Xe có rãnh bánh xích và ván trượt từ 660cc trở xuống
	Cá Nhân	1. Xe tải thông thường có tổng trọng lượng dưới 8 tấn (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 2. Xe chuyên dụng có tổng trọng lượng dưới 8 tấn (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 3. Xe buýt trường mẫu giáo (không bao gồm xe từ 660cc trở xuống) 4. Xe cơ giới ba bánh 5. Thiết bị hạng nặng đặc biệt 6. Xe có rãnh bánh xích và ván trượt từ 660cc trở xuống
12 tháng một lần	Cho Thuê	1. Xe chở khách có tổng trọng lượng dưới 8 tấn và sức chứa từ 10 hành khách trở xuống 2. Xe tải thông thường từ 660cc trở xuống 3. Xe chuyên dụng từ 660cc trở xuống 4. Xe buýt trường mẫu giáo từ 660cc trở xuống 5. Xe máy cỡ lớn 6. Xe máy thông thường
	Cá Nhân	1. Xe chở khách có tổng trọng lượng dưới 8 tấn và sức chứa từ 10 hành khách trở xuống 2. Xe tải thông thường từ 660cc trở xuống 3. Xe buýt trường mẫu giáo từ 660cc trở xuống 4. Xe chuyên dụng từ 660cc trở xuống 5. Xe máy cỡ lớn 6. Xe máy thông thường
12 tháng một lần	Thương Mại	1. Phương tiện cơ giới từ 660cc trở xuống 2. Xe máy cỡ lớn 3. Xe máy thông thường

*Phương tiện cơ giới được sử dụng làm phương tiện vận chuyển hành khách tư nhân có thu tiền được loại trừ khỏi bảng này.

5 Bảo Trì Ô Tô

Chủ sở hữu, người sử dụng hoặc người chịu trách nhiệm đối với một chiếc ô tô không được cho người khác mượn mà không có sự cân nhắc thích hợp. Nếu người mượn gây ra tai nạn giao thông, chủ phương tiện có thể phải chịu trách nhiệm. Cụ thể, **không bao giờ được cho người không có giấy phép lái xe hoặc cho người đã uống rượu mượn xe của mình.**

Ngoài ra, người đó nên giữ chìa khóa ở nơi an toàn, nơi người khác không thể dễ dàng tìm thấy chìa khóa và lấy xe mà không được phép.



Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. Ô tô và xe đạp máy phải trải qua kiểm định định kỳ.
2. Nhãn dán kiểm định biểu thị ngày (năm và tháng) mà ô tô đã được kiểm định.
3. Ô tô yêu cầu kiểm định phải có giấy chứng nhận kiểm định phương tiện cơ giới hợp lệ cộng thêm giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm hệ thống hỗ trợ lẫn nhau.
4. Nếu một chiếc ô tô được lấy mà không báo trước gây ra tai nạn, chủ sở hữu của ô tô không chịu trách nhiệm, ngay cả khi chìa khóa không được giữ ở một nơi đủ an toàn.

▶▶▶ Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

Nghĩa Vụ của Những Người Chịu Trách Nhiệm Sử Dụng Ô Tô hoặc Người Giám Sát An Toàn Khi Lái Xe

(1) Nghĩa Vụ của Những Người Chịu Trách Nhiệm Sử Dụng Ô Tô

- ① Những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô phải đảm bảo rằng người điều khiển phương tiện tuân thủ luật lệ giao thông và người giám sát an toàn khi lái xe giữ cho ô tô được bảo trì phù hợp để lái xe an toàn. Dịch vụ của người lái xe cũng phải đảm bảo rằng người lái xe của họ duy trì các trách nhiệm tương tự khi cung cấp dịch vụ lái xe thay thế.
- ② Trừ khi có người giám sát an toàn khi lái xe, những người chịu trách nhiệm sử dụng các phương tiện khẩn cấp như xe cứu hỏa cũng như xe tải bảo trì đường bộ phải cung cấp cho người lái xe hướng dẫn an toàn giao thông cần thiết để lái xe an toàn.
- ③ Những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô phải đảm bảo rằng các biện pháp cần thiết sẽ được thực hiện để đỗ xe đúng cách.
- ④ Trong trường hợp người điều khiển phương tiện vi phạm tốc độ hoặc lái xe quá tải hoặc lái xe trong tình trạng kiệt sức, Ủy Ban An Toàn Công Cộng có thể đưa cho những người chịu trách nhiệm sử dụng các hướng dẫn sử dụng phương tiện để thực hiện các bước cần thiết để ngăn chặn sự tái phạm. Nếu người lái xe lặp lại hành vi vi phạm bất chấp các hướng dẫn, những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô có thể bị phạt bằng cách đình chỉ tạm thời đặc quyền lái xe và bằng cách bị ngăn không cho nhờ người khác lái xe trong một thời gian nhất định.

Ngoài ra, trong trường hợp người lái những chiếc xe thuê hoặc ô tô đi kèm dịch vụ lái xe vi phạm tốc độ hoặc đỗ xe hoặc dừng xe trái phép, hoặc lái xe trong tình trạng vô cùng kiệt sức, các dịch vụ lái xe có thể được Ủy Ban An Toàn Công Cộng hướng dẫn thực hiện các bước cần thiết để ngăn chặn sự tái phạm hoặc có thể khiến doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động.

- ⑤ Trong trường hợp những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô đã bị phạt tiền vì đỗ xe trái phép không có người trông trước đó và bị Ủy Ban An Toàn Công Cộng phạt tiền một lần nữa vì vi phạm tương tự, người đó có thể bị phạt bằng cách đình chỉ tạm thời đặc quyền lái xe và bằng cách bị ngăn không cho nhờ người khác lái xe trong một thời gian nhất định.
- ⑥ Nếu người chịu trách nhiệm sử dụng phương tiện không thanh toán đúng hạn tiền phạt vì đã rời xe của họ trái phép và sau đó được Ủy Ban An Toàn Công Cộng nhắc nhở trả tiền phạt thì người đó sẽ phải xuất trình một tài liệu chứng minh rằng tiền phạt cho vi phạm đó, phí trễ hạn và phí xử lý đã được thanh toán, để được cấp Giấy Chứng Nhận Kiểm Định Phương Tiện mới.

(2) Nghĩa Vụ Của Người Giám Sát An Toàn Khi Lái Xe

- ① Các doanh nghiệp có từ 5 ô tô trở lên (xe máy cỡ lớn và xe máy thông thường được tính là một nửa xe) hoặc một hoặc nhiều ô tô có sức chứa từ 11 người trở lên phải cử người giám sát an toàn khi lái xe để cung cấp cho người lái xe các hướng dẫn an toàn giao thông và xử lý các nghĩa vụ khác cần thiết cho việc lái xe ô tô an toàn. Ngoài ra, dịch vụ lái xe cũng phải cử người giám sát an toàn khi lái xe ở mỗi nơi kinh doanh.

Các doanh nghiệp sử dụng từ 20 ô tô trở lên (đối với dịch vụ lái xe: doanh nghiệp sử dụng 10 ô tô trở lên) phải bổ nhiệm một số phó giám sát an toàn được chỉ định theo số lượng ô tô đang sử dụng.

- ② Người giám sát an toàn khi lái xe phải chắc chắn thực hiện các nghĩa vụ sau đây và đảm bảo rằng người lái xe lái xe an toàn. Phó giám sát an toàn khi lái xe phải hỗ trợ người giám sát an toàn khi lái xe trong việc thực hiện các nghĩa vụ sau:
 - Cung cấp hướng dẫn an toàn giao thông.
 - Xác định xem người lái xe có tuân thủ luật lệ giao thông hay không và liệu người lái xe có năng lực, kiến thức và kỹ năng phù hợp cần thiết để lái xe an toàn hay không.
 - Tạo ra các kế hoạch hành động một cách cẩn thận để ngăn chặn các hành vi như phóng nhanh, lái xe quá trọng tải, lái xe trong khi kiệt sức và đỗ xe bất hợp pháp. Đỗ xe bất hợp pháp bao gồm việc đỗ các phương tiện ở một nơi cách xa người lái xe, nơi không thể đi chuyển nhanh chóng các phương tiện. (Điều này cũng áp dụng cho các phương tiện được thuê hoặc các phương tiện đi kèm đỗ trái phép)
 - Chỉ định người đồng lái xe cho lái xe đường dài.
 - Ra lệnh khi cần để đảm bảo lái xe an toàn trong thời tiết xấu hoặc trong trường hợp thiên tai.
 - Xác nhận sức khỏe của người lái xe thông qua việc kiểm tra hàng ngày trước khi lái xe và bằng cách ra lệnh khi cần để đảm bảo lái xe an toàn.
 - Yêu cầu người lái xe giữ nhật ký lái xe.
 - Cung cấp hướng dẫn về kỹ năng và kiến thức lái xe và các môn học cần thiết khác để lái xe an toàn.
- ③ Người chịu trách nhiệm trực tiếp cho hoạt động của ô tô, chẳng hạn như người giám sát lái xe, không được cho phép người lái xe tham gia vào bất kỳ hành động nào sau đây. Trong trường hợp vi phạm, người chịu trách nhiệm có thể tạm thời bị treo giấy phép và người đó có thể tạm thời bị cấm tham gia các hoạt động giám sát.
 - A) Lái xe không có giấy phép (hoặc giấy phép bị treo) hoặc không có trình độ
 - B) Phóng nhanh
 - C) Lái xe khi say rượu hoặc lái xe khi bị ảnh hưởng của rượu
 - D) Lái xe khi bị ảnh hưởng của ma túy hoặc chất kích thích hoặc lái xe trong khi mệt mỏi
 - E) Lái xe quá trọng tải
 - F) Để một chiếc xe không có người trông

Ngoài ra, các dịch vụ lái xe và người giám sát an toàn của họ, v.v. không được ra lệnh hoặc ngầm cho phép người lái các xe ô tô thuê hoặc ô tô đi kèm thực hiện hành vi A) – F) hoặc đỗ xe trái phép hoặc dừng xe sai quy định.

2 Sự Cần Thiết phải Có Đãi Thọ Bảo Hiểm

Nếu chủ sở hữu hoặc người lái xe ô tô gây ra tai nạn giao thông, họ phải chịu trách nhiệm về các thiệt hại và phải trả bồi thường cho tất cả nạn nhân.

Khi cuộc sống của con người ngày càng có giá trị lớn hơn, số tiền bồi thường đã tăng lên qua từng năm và người phạm lỗi chắc chắn sẽ có một thời gian rất khó khăn để hoàn thành trách nhiệm của họ. Chuẩn bị cho trường hợp khẩn cấp: đảm bảo bạn có đãi thọ bảo hiểm đầy đủ.

3 Các Loại Bảo Hiểm Ô Tô và Cách Bảo Hiểm Hoạt Động

1 Các Loại Bảo Hiểm Ô Tô

Có hai loại bảo hiểm ô tô - một loại do pháp luật yêu cầu (**bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô**) và một loại chủ sở hữu hoặc người lái xe có thể mua tùy theo ý muốn của họ (**bảo hiểm không bắt buộc**).

2 Bảo Hiểm Trách Nhiệm Bắt Buộc Của Chủ Xe Ô Tô (bảo hiểm bắt buộc)

(1) Mua Bảo Hiểm Bắt Buộc

Ô tô (không bao gồm thiết bị đặc biệt hạng nhẹ sử dụng trong nông nghiệp) và xe đạp máy phải được mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe ô tô (CALI hoặc "jibaiseki hoken") hoặc bảo hiểm hệ thống hỗ trợ lẫn nhau ("sekinin kyosai") trước khi tham gia giao thông.

Những ô tô cần kiểm định phải có bảo hiểm này trước khi thực hiện kiểm định.

(2) Yêu Cầu Tiền Bảo Hiểm, v.v.

Có hai cách để yêu cầu tiền bảo hiểm từ bảo hiểm bắt buộc sau tai nạn giao thông, như sau.

① Yêu Cầu của Người Phạm Lỗi

Người gây ra tai nạn có thể yêu cầu công ty bảo hiểm trả lại tiền bảo hiểm cho người phạm lỗi để trang trải số tiền bồi thường cho nạn nhân. Thời hiệu của yêu cầu này là 3 năm kể từ thời điểm thanh toán cho nạn nhân và yêu cầu tất cả các biên lai và tài liệu theo thứ tự.

Luật MVDI 5, 9, 15,
16, 17, 19
Pháp Lệnh Thi Hành
Luật MVDI 2

② Yêu Cầu của Nạn Nhân

Khi hai bên khó đạt được thỏa thuận ngoài tòa án, nạn nhân có thể đưa ra yêu cầu bồi thường thay vì người phạm lỗi bằng cách yêu cầu trực tiếp đến công ty bảo hiểm cung cấp bảo hiểm cho người phạm lỗi để thanh toán tiền bồi thường.

Nếu chi phí cần phải được chi trả ngay lập tức, có thể yêu cầu thanh toán một phần tiền bồi thường như một khoản kinh phí tức thời.

(3) Thanh Toán Tối Đa cho Tiền Bảo Hiểm (Tiền Bồi Thường) và Thanh Toán Một Phần

Phân Loại		Thanh Toán Tối Đa	Thanh Toán Một Phần
Tử Vong	Tử Vong	30 triệu yên	2,9 triệu yên
	Thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong sau đó	1,2 triệu yên	Tùy thuộc vào thương tích: 400.000 yên 200.000 yên 50.000 yên
Thương Tích	Thương Tích		
	Thương tật vĩnh viễn (14 loại tùy thuộc vào mức độ thương tật)	40 triệu yên (Loại 1) đến 750.000 yên (Loại 14)	

3 Bảo Hiểm Trách Nhiệm Không Bắt Buộc (bảo hiểm không bắt buộc)

(1) Sự Cần Thiết phải Có Đòi Thòi Bảo Hiểm Trách Nhiệm Không Bắt Buộc

Việc bồi thường theo bảo hiểm bắt buộc bị giới hạn trong các vụ tai nạn dẫn đến thương tích và không bao trả các vụ tai nạn một ô tô. Bảo hiểm bắt buộc cũng áp đặt các giới hạn về số tiền bồi thường, và bảo hiểm bắt buộc này có thể không đủ để chi trả cho tất cả các nghĩa vụ. Để trang trải các khoản bồi thường lớn, tai nạn liên quan đến thiệt hại tài sản và tai nạn một ô tô, thì mua bảo hiểm trách nhiệm không bắt buộc là cách tốt nhất.

(2) Các Loại Bảo Hiểm Trách Nhiệm Không Bắt Buộc

Bảo hiểm trách nhiệm không bắt buộc có các loại sau đây được phân loại theo mục đích. Bảo hiểm có thể được mua trong một gói hoặc mua lẻ.

● Các Loại Bảo Hiểm Trách Nhiệm Không Bắt Buộc, v.v.

Loại	Mô Tả	Bảo hiểm ô tô đặc biệt	Bảo hiểm ô tô cá nhân	Bảo hiểm ô tô cơ bản	Bảo hiểm trách nhiệm của người lái xe ô tô
Bao trả trách nhiệm thương tích cơ thể	Tử vong hoặc thương tích của bên thứ ba	●	●	●	●
Bao trả trách nhiệm thiệt hại tài sản	Thiệt hại cho xe hoặc tài sản của bên thứ ba	●	●	●	●
Bao trả cho hư hỏng xe	Xe riêng có liên quan đến một vụ va chạm, bị đánh cắp, hoặc bị hư hỏng do hỏa hoạn hoặc tương tự	●		●	
Bao trả cho tai nạn cá nhân tự phát sinh	Bảo hiểm cho tai nạn một ô tô	●	●		
Bao trả cho tai nạn cá nhân của hành khách	Tử vong hoặc thương tích của hành khách	●	●		
Bảo vệ khỏi những ô tô không có bảo hiểm	Tử vong hoặc thương tích của xe được bảo hiểm khi va chạm với xe không có bảo hiểm	●	●		



Gợi Ý Nhanh

Thời gian báo cáo một vụ tai nạn

Với bảo hiểm trách nhiệm không bắt buộc, nếu bạn đã gây ra tai nạn gây thương tích cho một người, hãy lưu ý rằng bạn phải báo cáo vụ tai nạn trong vòng 60 ngày, nếu không tiền bảo hiểm có thể không được thanh toán.

(3) Yêu Cầu Tiền Bảo Hiểm hoặc Tương Tự

① Yêu Cầu của Người Được Bảo Hiểm

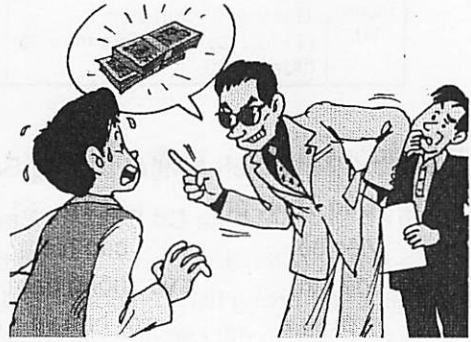
Trong trường hợp người được bảo hiểm gây ra tai nạn ô tô dẫn đến thiệt hại cho người khác, sau khi số tiền bồi thường được quyết định thông qua các cuộc đàm phán hoặc phân xử với các bên liên quan, hoặc tại tòa án, người được bảo hiểm sẽ yêu cầu tiền bảo hiểm từ công ty bảo hiểm mà người đó ký hợp đồng.

② Yêu Cầu của Nạn Nhân

Đối với bảo hiểm trách nhiệm không bắt buộc, quy tắc là người được bảo hiểm phải đưa ra yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, nếu người đó có bảo hiểm ô tô riêng toàn diện hoặc bảo hiểm ô tô riêng, nạn nhân có thể yêu cầu bồi thường trực tiếp với công ty bảo hiểm của người được bảo hiểm.

4 Tổ Chức Tư Vấn Tai Nạn

Khi các cuộc đàm phán giữa các bên liên quan trong một vụ tai nạn không diễn ra tốt đẹp, hãy tránh tìm đến một người kiếm tiền bằng cách dàn xếp các thỏa thuận ngoài tòa án về các vụ tai nạn xe hơi và nhận tiền hoa hồng từ các bên liên quan. Thay vào đó, hãy đến một luật sư hoặc tiếp cận một trong những tổ chức tư vấn được liệt kê dưới đây để được tư vấn miễn phí.



Điểm

Tổ Chức Tư Vấn Tai Nạn Giao Thông

- ① Văn phòng tai nạn giao thông quận. Có vị trí tại văn phòng chính quyền quận.
- ② Văn phòng tai nạn giao thông tại thành phố lớn. Có vị trí tại tòa thị chính.
- ③ Văn phòng cảnh sát tai nạn giao thông. Có vị trí tại đồn cảnh sát.
- ④ Trung tâm trọng tài tai nạn giao thông của Liên Đoàn Luật Sư Nhật Bản (JFBA). Có vị trí tại hiệp hội luật sư quận.
Trụ sở chính: Tokyo (03) 3581-4724
- ⑤ Văn phòng tai nạn giao thông của hiệp hội an toàn giao thông. Có vị trí tại hiệp hội an toàn giao thông.
- ⑥ Trung tâm xúc tiến hoạt động an toàn giao thông. Có vị trí tại hiệp hội an toàn giao thông.
- ⑦ Văn phòng tai nạn giao thông của công ty bảo hiểm phi nhân thọ. Có các văn phòng trên toàn quốc.
- ⑧ Trung tâm bảo hiểm ADR (Có vị trí tại 10 văn phòng trên toàn quốc)
Toàn quốc: 0570-022808
- ⑨ Các trung tâm trọng tài tranh chấp tai nạn giao thông.
Tokyo (03) 3346-1756 Sapporo (011) 281-3241
Sendai (022) 263-7231 Nagoya (052) 581-9491
Osaka (06) 6227-0277 Hiroshima (082) 249-5421
Takamatsu (087) 822-5005 Fukuoka (092) 721-0881
- ⑩ Văn phòng tai nạn giao thông của hợp tác xã nông nghiệp hỗ trợ lẫn nhau của quận. Trên toàn quốc tại 47 văn phòng.



5 Lỗi hoặc Sơ Suất Tương Đối

Khi xảy ra tai nạn giao thông, thường xảy ra trường hợp cả hai bên đều có lỗi ở một mức độ nào đó, thay vì chỉ một bên có lỗi gây ra tai nạn hoặc gây ra mức độ thiệt hại. Do đó, mọi việc đổ lỗi gây ra thiệt hại cho người phạm lỗi và bỏ qua lỗi của nạn nhân là không phù hợp và không công bằng và đi ngược lại với lẽ thường và phong tục xã hội. Theo dòng lý luận này, nếu phía nạn nhân có một số lỗi, số tiền bồi thường mà người phạm lỗi phải trả sẽ được giảm xuống mức độ đó. Đây là nguyên tắc **lỗi hoặc sơ suất tương đối**.

Ví dụ: nếu nạn nhân bỏ qua tín hiệu giao thông, đột nhiên lao ra đường hoặc phạm một số lỗi khác, gánh nặng thiệt hại được đền bù tương ứng với mức độ của lỗi đó.

Lỗi...

Đề cập đến một lỗi dẫn đến một tai nạn.

Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. Ô tô bắt buộc phải có bảo hiểm bắt buộc, nhưng xe đạp máy không cần.
2. Bạn nên mua bảo hiểm không bắt buộc, nếu có thể để chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất.

▶▶▶ Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

Điểm

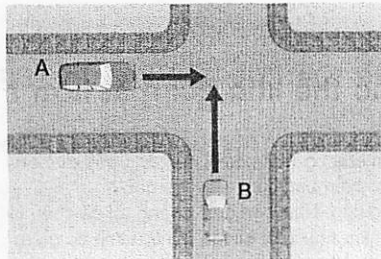
Ví Dụ Cụ Thể về Lỗi hoặc Sơ Suất Tương Đối

Lưu ý: Dưới đây là những ví dụ về xét xử cơ bản. Các số liệu có thể hơi khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể.

(1) Va Chạm Trực Diện tại một Giao Lộ

Ví dụ ①

- Đường có cùng chiều rộng
 - Cả Xe A (bên trái) và Xe B (bên phải) đều giảm tốc độ
- Tỷ Lệ Lỗi A:B = 40:60



Ví dụ ②

- Tại một giao lộ nơi một bên phải dừng lại
 - Xe A không giảm tốc độ; Xe B coi thường biển báo dừng
- Tỷ Lệ Lỗi A:B = 20:80

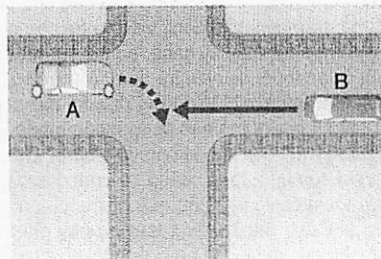
Ví dụ ③

- Tại một giao lộ nơi chiều rộng của các con đường có sự khác biệt rõ rệt
 - Xe A (đường rộng hơn) và Xe B (đường hẹp hơn) đều không giảm tốc độ
- Tỷ Lệ Lỗi A:B = 20:80

(2) Tai Nạn Giữa Xe Rẽ Phải và Xe Đi Thẳng

Ví dụ ①

- Xe A (rẽ phải) thấy Xe B (đi thẳng) phía trước 30 mét
 - Xe A rẽ phải ở tốc độ 20 km/giờ. Xe B không giảm tốc độ và tiếp tục đi thẳng
- Tỷ Lệ Lỗi A:B = 80:20

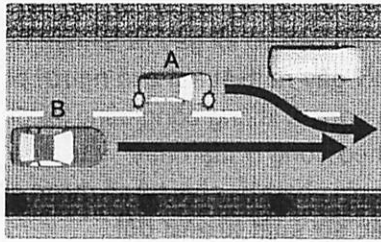


(3) Tai Nạn Giữa Xe Hơi Chuyển Làn và Xe Hơi Đi Lên Từ Phía Sau

Ví dụ ①

- Đường có hai làn cùng chiều
- Để tránh đâm vào xe đang đỗ, Xe A chuyển sang làn đường bên phải. Va chạm với xe B, đang tăng tốc.

Tỷ Lệ Lỗi A:B = 70:30



Ví dụ ②

- Đường có hai làn cùng chiều
- Xe A bật đèn báo hướng bên phải và đột ngột chuyển làn vào giữa đường. Kết quả là có một vụ va chạm với Xe B (đi lên từ phía sau).

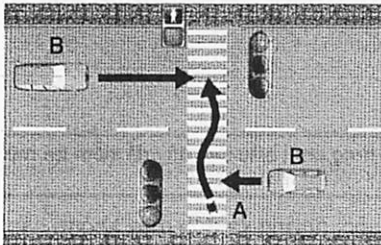
Tỷ Lệ Lỗi A:B = 80:20

(4) Tai Nạn tại Vạch Sang Đường dành cho Người Đi Bộ

Ví dụ ①

- Vị trí có tín hiệu giao thông
- Tín hiệu cho người đi bộ (A) màu đỏ; tín hiệu xe hơi (B) màu xanh

Tỷ Lệ Lỗi A:B = 70:30



Ví dụ ②

- Vị trí có tín hiệu giao thông
- Tín hiệu cho người đi bộ (A) màu đỏ; tín hiệu xe hơi (B) màu vàng.

Tỷ Lệ Lỗi A:B = 50:50

Ví dụ ③

- Vị trí không có tín hiệu giao thông

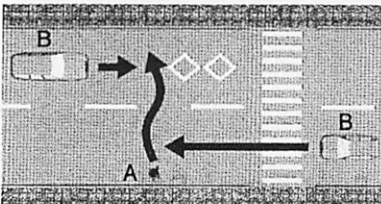
Tỷ Lệ Lỗi A:B = 0:100

(5) Tai Nạn Gần Vạch Sang Đường dành cho Người Đi Bộ

Ví dụ ①

- Có vạch sang đường dành cho người đi bộ và người đi bộ đang sang đường gần đó

Tỷ Lệ Lỗi A:B = 30:70



Ví dụ ②

- Bắt đầu sang đường từ phía sau xe đang đỗ hoặc đang dừng

Người Đi Bộ: Xe Hơi (A:B) = 20:80

Ví dụ ③

- Vị trí có biển báo hoặc vạch kẻ đường cấm đi qua

Người Đi Bộ: Xe Hơi (A:B) = 50:50

OPEN SESAME II

Back Forward Home Refresh Images Open Print Search Stop Giai Đoạn 2 – Bài Học 15

Về hình ảnh ở trang 297...

Quan Điểm

Nỗi đau của gia đình bạn có thể khó đối mặt hơn mức nghiêm trọng của chính việc phạm lỗi.

Sau đây là một phần một lá thư tuyệt mệnh của vợ một người đàn ông gây ra tai nạn do lái xe khi đang say rượu dẫn đến cái chết của một người. Ghi chú này khiến bạn cảm thấy thế nào?

"Tôi không còn sức mạnh hay ý chí để sống tiếp. Như bạn biết, chồng tôi đã chết. Người kia cũng chết. Nếu tôi có nhiều tiền, tôi sẽ đưa cho gia đình của người kia như một khoản bồi thường để giảm bớt đau khổ của họ. Dẫu vậy, tôi không thể mang bất cứ ai trở về từ cõi chết. Nhưng tôi không có gì cả. Kể cả vậy, tôi đã có một số tiền tiết kiệm để mua một căn nhà trong tương lai, lấy số tiền đó, cùng với những gì tôi có được từ việc bán TV, tủ lạnh, quần áo của chồng tôi và những thứ khác - tổng 1,2 triệu yên - cho gia đình đó, và cũng bố trí để gửi tất cả tiền hưu trí của chồng tôi cho họ. Nhưng họ chỉ nói, 'Sao cô có thể nghĩ đến việc đưa cho chúng tôi một số tiền nhỏ như vậy? Hãy đi xin tiền từ người thân, hoặc nếu không thể, hãy kiếm một công việc và trả cho chúng tôi 10.000 yên mỗi tháng làm tiền bồi thường.' Một người như tôi, không có học vấn hay kỹ năng, có thể tìm một công việc có đủ tiền lương để xoay sở việc đó ở đâu cơ chứ? Ngay cả khi tôi được thuê, sau khi trả tiền bồi thường và tiền thuê nhà, tôi sẽ không còn gì để sống. Hai đứa con và tôi sẽ phải sống như thế nào? Để những đứa trẻ thơ dại này có được cuộc sống như những đứa trẻ khác trong khu phố là điều mà bất kỳ người mẹ nào cũng muốn mang lại, phải không? Chúng tôi hỏi những câu hỏi, như 'Chuyện gì đã xảy ra với Bố vậy ạ?' 'Tại sao không còn tì vi ạ? Chúng con muốn xem TV.'

Bọn trẻ giờ đang ngủ yên lành. Chúng thậm chí còn nghĩ rằng chúng sẽ sớm được gặp cha mình!

Những điều bố mẹ của người đã mất nói với tôi là đừng yêu cầu quá nhiều. Giá như chồng tôi không uống rượu và lái xe, con chúng tôi sẽ không phải chết. Ngài Cảnh Sát Trưởng, làm ơn hãy gọi người mẹ này là một kẻ nguốc, người đã lấy đi mạng sống của những đứa con nhỏ của mình. Cả ba chúng tôi sẽ cùng nhau đi gặp cha của bọn nhỏ. Tôi hy vọng rằng bố mẹ của người quá cố kia sẽ chấp nhận cuộc sống của tôi và của các con tôi và tha thứ cho tội lỗi của chồng tôi."

TIẾP THEO